

Số: 64/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 25 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 134/2026/TLST-HNGĐ ngày 05/3/2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Anh Lò Văn H**, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Bản B, xã B, huyện M (nay là xã B), tỉnh Điện Biên.

- *Bị đơn*: **Chị Lò Thị T**, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Bản K, xã A, huyện M (nay là xã B), tỉnh Điện Biên.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lò Văn H*: Bà Lê Thị D - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lò Thị T*: Bà Nguyễn Thị Thu H1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lò Thị T và anh Lò Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lò Thị T và anh Lò Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Lò Thị T và anh Lò Văn H có 02 con chung là cháu Lò Việt T1, sinh ngày 09/8/2014 và cháu Lò Thị T2, sinh ngày 16/11/2016. Chị Lò Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hai con chung cho đến khi thành niên và có khả năng lao động; về cấp dưỡng nuôi các con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng; Tài sản chung; Nợ lấy về và nợ phải trả: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chị Lò Thị T và anh Lò Văn H đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 1 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- **UBND xã Búng Lao;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Châm